

Số: /BC-SYT

Bình Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai thực hiện các chính sách phòng, chống dịch bệnh
COVID-19 quy định tại Nghị quyết số 30/2021/QH15
ngày 28 tháng 7 năm 2021 Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1609/UBND-VX ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/2023/QH15 của Quốc hội; Sở Y tế báo cáo Kết quả triển khai thực hiện các chính sách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 quy định tại Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28/7/2021 Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV tại tỉnh (Nghị quyết số 30/2021/QH15), như sau:

I. CÁC VĂN BẢN BAN HÀNH:

Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII kỳ họp thứ 3 về chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XIII kỳ họp thứ 3 về chính sách hỗ trợ cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ người lao động có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 4 quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước

thuộc tỉnh Bình Định; Quyết định số 89/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Bình Định;

- Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 23/3/2022 của HĐND tỉnh Bình Định khoá XIII kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Bình Định; Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc tỉnh Bình Định;

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đã được thực hiện đúng trình tự, quy định, đảm bảo đồng bộ với các văn bản của trung ương và đáp ứng được yêu cầu về phòng chống dịch. Khi Bộ Y tế ban hành thông tư thay thế, tỉnh đã kịp thời thay thế quyết định về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2.

Các Quyết định áp dụng biện pháp chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định do UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 13/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Tỉnh uỷ Bình Định thành lập các Tiểu ban, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bình Định; Quyết định số 176/QĐ-BCĐ ngày 13/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tỉnh Bình Định về việc thành lập Tiểu Ban công nghệ hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bình Định và Quyết định giãn cách xã hội.

II. DIỄN BIẾN DỊCH BỆNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Tính từ trường hợp ca mắc đầu tiên tại tỉnh (ngày 28/6/2021) được ghi nhận tại thị xã Hoài Nhơn đến ngày 26/3/2023, toàn tỉnh đã ghi nhận 141.303 trường hợp mắc COVID-19; trong đó có 317 tử vong (tỷ lệ 0,22%). Cùng với cả nước, công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh trải qua 04 giai đoạn.

Giai đoạn 1, 2, 3: Tỉnh chưa phát hiện ca mắc COVID-19.

Giai đoạn 4: Ca bệnh đầu tiên được ghi nhận vào ngày 28/6/2021 tại thị xã Hoài Nhơn và sau đó có nhiều ổ dịch xuất hiện trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn, Phù Cát, An Nhơn, Hoài Ân và sau đó lan ra toàn thể các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.

Đến ngày 01/9/2021, dù đã áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp hành chính, cách ly, phong tỏa, xét nghiệm (đã thực hiện cách ly y tế tập trung gần 4.000 trường hợp, cách ly tại nhà/nơi lưu trú hơn 55.000 trường hợp, thực hiện trên 252.000 mẫu xét nghiệm) nhưng vẫn ghi nhận được 717 ca mắc (425 ca mắc đã được cách ly trước đó; 292 ca mắc do lây nhiễm trong cộng đồng). Đến cuối tháng 9/2021 dịch bệnh lan ra nhiều địa phương trong tỉnh làm số ca mắc

tăng nhanh, đến ngày 31/12/2021, toàn tỉnh có 16.001 ca; tử vong 63 ca (0,39%).

Thực hiện kế hoạch tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” của tỉnh Bình Định thì từ tháng 10/2021 số ca bệnh tăng rất nhanh và đỉnh điểm là từ đầu năm 2022 số ca mắc trung bình lên tới 1.025 ca/ngày, đến cuối tháng 4/2022 toàn tỉnh có 122.965 ca mắc, số tử vong 247 ca (trung bình 02 ca tử vong/ngày). Từ tháng 5/2022 đến tháng 12/2022, số ca mắc bắt đầu giảm nhanh với tổng số ca là 2.448 (trung bình 10 ca/ngày), số tử vong: 07 ca. Đến năm 2023, số ca mắc COVID-19 từ tháng 1/2023 đến tháng 5/2023 chỉ có 91 ca, chưa ghi nhận ca tử vong do COVID-19 nào.

III. Kết quả triển khai thực hiện các chính sách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 quy định tại Nghị quyết số 30/2021/QH15:

1. Việc thực hiện điểm 3.1 về Quyết định áp dụng biện pháp hạn chế một số phương tiện, yêu cầu người dân không ra khỏi nơi cư trú trong khoảng thời gian nhất định, tại một số khu vực, địa bàn cần thiết....:

- UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định áp dụng biện pháp chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định (cụ thể tại mục I trên) nhằm:

Truy vết, ngăn chặn dịch xâm nhập và cách ly đóng vai trò quan trọng trong công tác phòng chống dịch nhằm phát hiện sớm, kịp thời bao vây và dập tắt ổ dịch, nhất là giai đoạn thực hiện chiến lược Zero COVID thì đây là biện pháp mang tính chất quyết định. Việc truy vết thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế kết hợp với kinh nghiệm thực tiễn để hoàn thiện. Ngành Y tế cùng với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương, lực lượng Công an, Quân đội, dân quân tự vệ, tổ COVID cộng đồng phối hợp đồng bộ để truy vết các trường hợp tiếp xúc gần với F0. Kịp thời khoanh vùng các ổ dịch; cách ly ngay các trường hợp tiếp xúc gần, truy vết nhanh ngay khi phát hiện F0.

Việc cách ly được áp dụng với nhiều hình thức như cách ly tại nhà; cách ly tại cơ sở tập trung, cơ sở lưu trú, cơ sở sản xuất. Trong giai đoạn đầu của dịch cách ly thực hiện chủ yếu tại các cơ sở cách ly tập trung do quân đội quản lý, khi dịch bệnh bùng phát các địa phương đã chủ động thiết lập các cơ sở cách ly tập trung tại chỗ với việc sử dụng trường học, trường dạy nghề, ký túc xá.... Công tác cách ly đã được thực hiện rất hiệu quả, không để lây lan dịch bệnh, đảm bảo các điều kiện về ăn, ở sinh hoạt và các chế độ cho người được cách ly theo quy định.

Khi dịch bệnh bùng phát với số ca mắc hàng ngày rất cao, tỉnh ta đã tổ chức triển khai cách ly F1 tại nhà từ sớm. Ngành y tế đã phân tích và đưa ra phương án phong tỏa ổ dịch nhỏ nhất có thể theo địa bàn dân cư, góp phần giảm chi phí, nhân lực và tạo điều kiện cho người dân trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh.

Sau các giai đoạn dịch, tổng số trường hợp đã thực hiện cách ly tập trung là 20.441; cách ly tại nhà là: 251.625 người.

Ngoài ra, với tinh thần nhân đạo Tỉnh đã tổ chức các chuyến bay, chuyển xe để đón công dân là người Bình Định tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam về tỉnh với số lượng 4.464 người. Thực hiện 02 chuyến đón công dân từ Nhật bản về tỉnh cách ly với số lượng 632 người.

- Thông tin liên lạc, sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc được duy trì hoạt động bình thường, chưa thực hiện việc áp dụng khẩn cấp:

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thông tin, tuyên truyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương liên tục đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống dịch, tạo sự đồng thuận, tin tưởng, đồng lòng bảo vệ thành quả chống dịch thích ứng an toàn, linh hoạt. Nhiều tin, bài góp phần nâng cao ý thức người dân, phát huy tác dụng tích cực góp phần nâng cao ý thức chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới; chủ động sáng tạo trong việc sản xuất, đăng tải các tài liệu truyền thông theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, có nhiều hình thức mới để thông tin, tuyên truyền “Thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19” như: Mở chuyên mục mới, tăng nội dung trên trang thường xuyên; mở tọa đàm, phỏng vấn, phóng sự dài để cung cấp thông tin chuyên sâu về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; tăng cường lồng ghép tuyên truyền trong các Chuyên mục hàng tuần, hàng tháng, phát thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 liên tục ở nhiều khung giờ trong ngày trên Đài phát thanh và truyền hình Bình Định; sử dụng các phương tiện truyền thông số, truyền thông mạng xã hội để lan tỏa thông tin, nhân rộng những mô hình, cách làm hay để các địa phương học tập làm theo đạt kết quả. Các hoạt động truyền thông giúp tăng cường sự phối hợp vai trò và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trong việc triển khai các hoạt động của người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 với 3 trụ cột (xét nghiệm, cách ly, điều trị), thực hiện các biện pháp 5K (khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, không tụ tập, khai báo y tế); hiện nay là biện pháp 2K (khẩu trang, khử khuẩn) + Vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân và các biện pháp khác. Chỉ đạo thực hiện nhiều hình thức truyền thông đa dạng, tận dụng triệt để lợi thế của truyền thông đa nền tảng, truyền thông đa phương tiện để truyền đạt các thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 dễ hiểu, dễ nhớ đến nhiều nhóm đối tượng trong cộng đồng; đặc biệt quan tâm đến nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội (người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi...) thông qua các hoạt động truyền thông với các nội dung phù hợp.

Các biện pháp ứng phó được triển khai sớm hơn và cao hơn mức khuyến cáo của Trung ương, nhất là thực hiện việc cách ly, giãn cách xã hội, kiểm soát chặt chẽ người ra, vào tỉnh, phát huy vai trò lực lượng tuyến đầu, lực lượng cơ sở, Tổ COVID-19 cộng đồng. Chỉ đạo hoạt động phòng, chống dịch kịp thời, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả, đảm bảo mục tiêu kép “vừa đảm bảo phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội” sát với tình hình và nguồn lực của địa phương; quán triệt đúng tinh thần chỉ đạo của các cấp “chống dịch như chống giặc”, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác và kiên trì 5 nguyên tắc “ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng dập dịch và điều trị hiệu quả”. Huy động sức

manh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội chung tay phòng, chống dịch phù hợp với từng thời điểm diễn biến của dịch bệnh.

- UBND tỉnh cho phép áp dụng cơ chế đặc thù cấp bách phòng, chống dịch trong việc mua sắm thuốc, trang thiết bị y tế, hóa chất và đầu tư cơ sở vật chất. Trong thời gian qua các cơ quan, đơn vị không tiến hành mua sắm với số lượng cao hơn nhu cầu thực tế để dự phòng trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp, phát sinh; chỉ mua sắm đáp ứng nhu cầu thực tế. Hiện tại một số đơn vị còn tồn kho một số vật tư y tế, vật tư để phục vụ phòng, chống dịch bệnh do hiện tại tình hình dịch bệnh tại địa phương đã được kiểm soát. Số lượng tồn theo báo cáo chủ yếu là vật tư điều trị bệnh nhân COVID-19, quần áo bảo hộ, găng tay, dung dịch sát khuẩn,... với giá trị không lớn.

- UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời phù hợp với tình hình thực tế không để xảy ra tiêu cực, hạn chế tối đa lãng phí trong hoạt động phòng, chống dịch COVID-19.

2. Việc thực hiện điểm 3.2 về thực hiện chuyển nguồn 1.237 tỷ đồng kinh phí chi sự nghiệp y tế còn lại năm 2020 của Bộ Y tế để mua vắc xin phòng dịch COVID-19 và quyết toán vào chi ngân sách nhà nước năm 2021. Ưu tiên sử dụng ngân sách nhà nước và huy động mọi nguồn lực hợp pháp khác cho công tác phòng, chống dịch COVID-19....:

- UBND tỉnh đã ưu tiên sử dụng ngân sách nhà nước và huy động mọi nguồn lực hợp pháp khác cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Về chi ngân sách nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh để phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, UBND tỉnh đã báo cáo Bộ Tài chính tại Công văn số 7847/UBND-TH ngày 23/12/2022 về việc báo cáo việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 giai đoạn 2020-2022, trong đó gồm một số nội dung như:

+ Tình hình và kết quả huy động kinh phí từ nguồn NSNN: Tổng kinh phí huy động từ nguồn NSNN phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 giai đoạn 2020-2022 là 1.424.784 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ là 342.236 triệu đồng, ngân sách địa phương là 1.082.548 triệu đồng (*chi tiết Phụ lục 01 kèm theo tại Công văn số 7847/UBND-TH ngày 23/12/2022*).

+ Tình hình và kết quả huy động kinh phí từ nguồn huy động, đóng góp giai đoạn 2020-2022 là 90.802 triệu đồng, trong đó: bằng tiền 36.753 triệu đồng và hiện vật quy đổi tương đương tiền: 54.049 triệu đồng (*chi tiết Phụ lục 02 kèm theo tại Công văn số 7847/UBND-TH ngày 23/12/2022*).

+ Tình hình và kết quả huy động từ nguồn Quỹ vắc-xin phòng COVID-19 giai đoạn 2020-2022 quy đổi tương đương bằng tiền là 459.722 triệu đồng (*chi tiết Phụ lục 03 kèm theo tại Công văn số 7847/UBND-TH ngày 23/12/2022*).

3. Việc thực hiện điểm 3.3 về ngoài các biện pháp quy định tại điểm 3.1 và điểm 3.2 của quy định tại Nghị quyết số 30/2021/QH15....:

Tại tỉnh việc ban hành các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp với các quy định của pháp luật và chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

4. Việc thực hiện điểm 3.4 về bảo đảm an sinh xã hội, việc làm, chăm lo sức khỏe và đời sống Nhân dân, đặc biệt là người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế khác và lực lượng tuyến đầu chống dịch....:

- Việc bảo đảm an sinh xã hội, việc làm, chăm lo sức khỏe và đời sống Nhân dân, đặc biệt là người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế khác và lực lượng tuyến đầu chống dịch thường xuyên được thực hiện.

- Ban hành nhiều biện pháp thiết thực, hiệu quả hỗ trợ cụ thể cho người dân, người lao động, người sử dụng lao động (triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp hỗ trợ người dân, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo các Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020, số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021, số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021, số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ; Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020, Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ...)

- UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt gói an sinh xã hội hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng theo quy định, cụ thể: Người có công cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo đã hỗ trợ là 240.282 người, với số tiền là 255.306,25 triệu đồng; giải quyết tạm dừng đóng BHXH vào quỹ hưu trí, tử tuất cho 3.399 người, với số tiền 13.350,052 triệu đồng; hỗ trợ 74 lượt doanh nghiệp, với 23.920 lượt người lao động để vay vốn trả lương ngừng việc, phục hồi sản xuất với kinh phí trên 54.248,998 triệu đồng; hỗ trợ cho 73.286 người lao động và 6.454 hộ kinh doanh, với tổng kinh phí 111.798,8 triệu đồng; chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và các đối tượng đặc thù khác, có 11/11 huyện, thị xã, thành phố rà soát, lập danh sách các đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách và đã thực hiện chi trả cho 111.193 người, kinh phí trên 166.000 triệu đồng; chính sách hỗ trợ cho vay đối với người lao động theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh đã thực hiện giải ngân cho 1.124 người lao động, với số tiền trên 50.000 triệu đồng; chính sách hỗ trợ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng từ Quỹ kết dư bảo hiểm thất nghiệp 99.734 người, với tổng số tiền hỗ trợ 242.995 triệu đồng...

Cùng với việc hỗ trợ kinh phí, các địa phương đã trực tiếp bố trí lực lượng hỗ trợ nhân dân bằng các biện pháp thiết thực trong bối cảnh người dân gặp khó khăn do dịch bệnh như giúp nhân dân thu hoạch nông sản; vận động tiêu thụ nông sản giúp nông dân; vận động miễn, giảm tiền thuê trọ cho công nhân,

người lao động; vận động, quyên góp hỗ trợ đối với người dân gặp khó khăn do dịch bệnh.

5. Việc thực hiện điểm 3.5 về thực hiện tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng dịch COVID-19, huy động mọi nguồn lực...:

Vắc xin được xem là biện pháp quan trọng bậc nhất trong kiểm soát dịch bệnh. Ngay khi tiếp nhận vắc xin, tỉnh đã triển khai quyết liệt, sáng tạo trong việc tiêm vắc xin trong điều kiện dịch bệnh bùng phát. Sáng kiến tổ chức các điểm tiêm ngoài bệnh viện đã được thực hiện rất sớm và hiệu quả. Trong thời gian dịch bùng phát tỉnh luôn tổ chức thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu về mặt số lượng và thời gian, đảm bảo tiêm chủng an toàn, đúng đối tượng.

Căn cứ các hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế đã phối hợp với các Sở, ban ngành, các địa phương để triển khai kịp thời các chiến dịch tiêm chủng đảm bảo tăng độ bao phủ vắc xin, sớm đạt được miễn dịch cộng đồng, trên nguyên tắc ưu tiên từ đối tượng có nguy cơ cao đến đối tượng có nguy cơ thấp, đảm bảo phương châm “an toàn, nhanh chóng, hiệu quả, đúng đối tượng”. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã đẩy mạnh công tác lập cơ sở dữ liệu dân cư, nhập dữ liệu vào phần mềm tiêm chủng vắc xin COVID-19 để chủ động khi triển khai tiêm vắc xin trên diện rộng; huy động nhân lực và phương tiện đảm bảo phục vụ tại các điểm tiêm chủng.

Đến nay tỉnh đã được cấp 3.980.874 liều vắc xin phòng COVID-19, sử dụng 3.949.288 liều (99,6%); còn tồn 12.585 liều; hủy do hết hạn 25.021 liều (*chờ hủy tại tỉnh 5.151 liều; hủy tại Trung ương 19.870 liều*). Thực hiện tiêm chủng cho 03 nhóm tuổi là từ 18 tuổi trở lên, 12-17 tuổi và 5-11 tuổi (*Đối với 18 tuổi trở lên: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 99,2%, mũi nhắc 1 đạt 66,2%, mũi nhắc 2 đạt 87,7%; Đối với 12-17 tuổi: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 100%, mũi 2 đạt 100%, mũi nhắc lại đạt 59,2%; Đối với 5-11 tuổi: tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 93,5%, mũi 2 đạt 71,6%*).

6. Việc thực hiện điểm 3.6 về bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, giữ vững trật tự, an toàn xã hội...:

Công tác an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn tỉnh luôn các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo sâu sát và luôn được bảo đảm an ninh trong mọi tình huống. Trong 03 năm chống dịch, Bình Định đã cơ bản giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên toàn tỉnh, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân; không để phát sinh điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự, gây bất ổn xã hội. Xây dựng các phương án phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ việc phức tạp, tập trung đông người, gây rối an ninh trật tự trong và sau dịch COVID-19. An ninh tại các khu công nghiệp, an ninh công nhân, an ninh trong khu dân cư được bảo đảm, không để phát sinh điểm nóng phức tạp, gây bất ổn xã hội.

Công An tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai toàn diện, có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, truyền thông. Định hướng các cơ quan báo chí trong thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch và công tác phòng, chống dịch, thực hiện chính sách an sinh xã hội,

không khai thác đưa thông tin gây hoang mang dư luận tạo điều kiện để các thế lực thù địch và số đối tượng chống đối lợi dụng xuyên tạc, chống phá.

Đến nay, đã khởi tố 09 vụ liên quan đến công tác phòng, chống dịch gồm: Chống người thi hành công vụ 05 vụ - 06 bị can (*An Nhơn, Hoài Nhơn, Tuy Phước*); làm lây lan dịch bệnh 04 vụ (*An Nhơn: 02 vụ; Hoài Nhơn, Phù Cát mỗi nơi 01 vụ*). Phát hiện, xử lý 4.949 trường hợp vi phạm quy định liên quan đến công tác phòng, chống dịch, phạt tiền 6.693.900.000 đồng.

7. Việc thực hiện điểm 3.8 tăng cường phân cấp cho các địa phương để bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch COVID-19....:

UBND tỉnh đã chỉ đạo phân cấp cho các địa phương để bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch COVID-19;

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH TRONG THỜI GIAN QUA

1. Kết quả đạt được

- Công tác chỉ đạo, điều hành được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch của tỉnh và sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, đã triển khai đồng loạt chủ trương, biện pháp với tinh thần trách nhiệm cao, quyết liệt, chỉ đạo kịp thời cùng với sự hưởng ứng cao của người dân, sự vào cuộc của các cấp, các ngành nên đã từng bước và tiến tới khống chế được dịch bệnh.

- Công tác phòng chống dịch đã huy động toàn bộ hệ thống chính trị, các lực lượng tham gia vào công tác phòng chống dịch với tinh thần cao nhất và nhận được sự đồng lòng, ủng hộ của nhân dân trong tỉnh. Việc huy động sự ủng hộ về vật chất cho công tác phòng chống dịch đã đạt kết quả tốt góp phần quan trọng cho việc kiểm soát dịch bệnh. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động đã được triển khai rộng khắp và đạt được nhiều kết quả tốt; đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý sự lan truyền các thông tin xấu làm ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch.

- Các biện pháp phòng chống dịch được các cấp, các ngành triển khai quyết liệt, kịp thời, phù hợp và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện đã kịp thời phát hiện các tồn tại, bất cập để có sự điều chỉnh và đưa ra các giải pháp khắc phục kịp thời.

- Các lực lượng tuyến đầu gồm y tế, công an, quân đội đã tận tâm, tận sức trong hoạt động phòng chống dịch. Các lực lượng tại cơ sở như dân quân, tự vệ, tổ COVID cộng đồng, các lực lượng tình nguyện... đã tham gia tích cực vào các hoạt động phòng chống dịch.

- Trong các giai đoạn thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19, công tác xét nghiệm tầm soát đã thực hiện khá tốt, đặc biệt là việc sử dụng xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên diện rộng tại cộng đồng kết hợp với xét

nghiệm RT-PCR hợp lý theo trục của F0, F1 là điểm mấu chốt cho việc phát hiện sớm F0 tại cộng đồng.

- Công tác điều trị cho người mắc COVID-19 đã được đảm bảo, chú trọng việc tổ chức điều trị các bệnh nhân nặng, có biến chứng, hạn chế đến mức thấp nhất số trường hợp tử vong. Đã phân tầng điều trị hợp lý, huy động lực lượng tham gia công tác điều trị ở mức cao nhất; tỷ lệ tử vong chung là 0,22% thấp hơn so với tỷ lệ tử vong chung của toàn quốc 0,38%.

- Tổ chức tiêm vắc xin đã được triển khai đạt tiến độ yêu cầu, đảm bảo an toàn, đúng đối tượng; tỷ lệ tiêm chủng ở các nhóm đối tượng đạt yêu cầu nhất là trong thời điểm bùng phát dịch.

- Tổ chức thực hiện thành công “mục tiêu kép” là vừa phòng, chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế nên đã giảm thiểu sự thiệt hại về kinh tế và đời sống người dân do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tỉnh đã duy trì được sự tăng trưởng GRDP ở mức dương trong 2 năm 2020 và 2021, riêng năm 2022 đạt mức tăng trưởng khá cao tăng 8,57%; cao hơn mức tăng GDP cả nước 0,55%.

- Công tác hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng do dịch bệnh, giãn cách xã hội đã được tổ chức thực hiện kịp thời. Đã tổ chức việc đón công dân có hoàn cảnh khó khăn, người bị bệnh, phụ nữ có thai, học sinh từ các tỉnh, thành phố phía Nam về tỉnh, thực hiện cách ly tập trung an toàn và tổ chức điều trị kịp thời cho các trường hợp mắc bệnh.

- Công tác phòng chống dịch nhận được sự quan tâm, hỗ trợ về kinh phí, trang thiết bị y tế từ các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

2. Khó khăn, tồn tại

- Công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp có nơi, có lúc còn lúng túng, chưa thống nhất, bị động; Công tác dự báo có lúc chưa sát với thực tiễn. Việc triển khai một số quyết sách như giãn cách xã hội, xét nghiệm phát hiện người nhiễm có lúc còn chậm, chưa nghiêm.

- Hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở và y tế dự phòng, chưa đáp ứng được yêu cầu khi dịch xảy ra hàng loạt. Người dân khó khăn khi tiếp cận với các dịch vụ y tế khi dịch bùng phát trên diện rộng, dẫn đến tình trạng quá tải và tăng nguy cơ tử vong.

- Dịch bệnh được dự báo vẫn còn diễn biến khó lường trên thế giới trong thời gian tới. Những biến thể mới của SARS-CoV-2 có thể làm cho dịch COVID-19 trở nên phức tạp và gia tăng trở lại. Dịch bệnh sốt xuất huyết và các dịch bệnh truyền nhiễm mới nổi khác có xu hướng tăng trên cả nước, nguy cơ dịch chồng dịch luôn hiện hữu. Dịch bệnh tăng nhanh trong khoảng thời gian ngắn gây quá tải hệ thống y tế và làm tăng các ca tử vong.

- Dịch bệnh đã tác động hết sức nghiêm trọng đến sinh mạng, sức khỏe, đời sống của nhân dân và ảnh hưởng sâu sắc mọi mặt kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đặc biệt làm đình trệ hoạt động sản xuất, tác động tiêu cực đến việc

làm, sinh kế, tâm lý của nhân dân, nhất là người lao động, cộng đồng doanh nghiệp.

- Sự di biến động dân cư, xu hướng trở lại các thành phố lớn để học tập, làm việc cùng với tình trạng né tránh tiêm vắc xin ở một bộ phận người dân nên việc việc thống kê, triển khai kế hoạch tiêm các mũi 3, 4 cho người trên 18 tuổi gặp khó khăn, công tác vận động, khuyến khích người dân tham gia tiêm chủng chưa đạt được như mong muốn.

- Khả năng thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19 của các cơ sở y tế trong tỉnh còn hạn chế, khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực y tế đặc biệt nhân lực và cơ sở vật chất hồi sức cấp cứu (ICU) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4. Lực lượng nhân viên y tế của tỉnh trong năm 2021 và các tháng đầu năm 2022 còn thiếu nhiều so với yêu cầu về phòng chống dịch, bị căng kéo vì thực hiện nhiều nhiệm vụ cùng một lúc dẫn đến mệt mỏi, kiệt sức.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tế diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên thế giới và tại Việt Nam và Bình Định đồng thời qua thời gian triển khai các biện pháp phòng chống dịch kể từ đầu năm 2020, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm trong công tác phòng chống dịch COVID-19 như sau:

Thứ nhất, Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt và nhất quán từ Trung ương đến địa phương; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các lực lượng tham gia phòng chống dịch. Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch; coi trọng dân, chăm lo cho dân, vận động nhân dân; chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân. Thực hiện tốt các chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống dịch của Trung ương kết hợp với sự sáng tạo, linh hoạt từ thực tế của địa phương. Phát huy trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, đi đầu, dám nghĩ dám làm của người đứng đầu.

Thứ hai, Phát hiện ngăn chặn, phát hiện ca bệnh sớm, cách ly kịp thời, xử lý triệt để ổ dịch không để dịch bệnh lây lan, bùng phát trên diện rộng, mất kiểm soát. Thực hiện truy vết hiệu quả, cách ly kịp thời, xét nghiệm thần tốc để phát hiện ca bệnh và tổ chức điều trị tốt để giảm biến chứng và tử vong. Theo từng diễn biến của dịch bệnh để tổ chức phân loại, phân tầng trong điều trị; vừa đảm bảo điều trị tốt ca bệnh COVID-19 vừa đảm bảo điều trị các bệnh lý khác cho nhân dân, đảm bảo tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và tiêm chủng thường xuyên không để đứt gãy cung ứng dịch vụ y tế, không để “dịch chồng dịch”.

Thứ ba, Vắc xin mang tính quyết định cho sự kiểm soát dịch bệnh, vắc xin phải được tiếp cận sớm và tổ chức tiêm nhanh, an toàn, hiệu quả, đúng đối tượng với phương châm “Vắc xin tốt nhất và vắc xin được tiêm sớm nhất”. Tiếp cận sớm với thuốc điều trị đặc hiệu và điều trị giảm nặng để điều trị hiệu quả, giảm biến chứng và tử vong.

Thứ tư, Thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện và vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ) là yếu tố mang tính quyết định đối với phòng chống dịch. Chủ động, tích cực trong chuẩn bị, cung ứng các nguồn lực phòng chống dịch, không để bị động, bất ngờ dẫn đến thiếu thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm và trang phục phòng chống dịch.

Thứ năm, Bám sát thực tiễn, nắm chắc tình hình, làm tốt công tác phân tích số liệu để đưa ra dự báo và các biện pháp can thiệp phù hợp, kịp thời, hiệu quả. Chủ động xây dựng các kịch bản, kế hoạch chống dịch từ sớm, toàn diện, đồng bộ ở mức cao nhất có thể (kể cả kịch bản cho tình huống xấu hơn) để tránh bị động, bất ngờ trước mọi diễn biến dịch bệnh. Chủ trương, mục tiêu, biện pháp phải dựa trên diễn biến dịch, năng lực hiện có và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

Thứ sáu, Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, vận động; thực hiện truyền thông với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sát với thực tiễn để tạo được sự tham gia, hưởng ứng tích cực, đồng thuận của người dân trong công tác phòng, chống dịch. Truyền thông phải chủ động, đi trước một bước, định hướng dư luận; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để các thông tin sai lệch, kích động, trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Cung cấp thông tin công khai, minh bạch và kịp thời về tình hình, diễn biến của dịch bệnh. Tăng cường và phát huy hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng chống dịch.

Thứ bảy, Huy động sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sự tham gia, đóng góp tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, hiệu quả của các sở, ngành, địa phương, hội đoàn thể trong triển khai các biện pháp phòng chống dịch, đặc biệt sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng tuyến đầu là y tế, công an, quân đội. Huy động tối đa nguồn nhân lực, trong đó lực lượng y tế là nòng cốt, mang tính quyết định cho sự thành công trong công tác phòng chống dịch.

Thứ tám, Kiên định thực hiện mục tiêu kép trong phòng chống dịch, đó là vừa chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế. Chú trọng phòng chống dịch tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp để đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt cách ly, giãn cách xã hội, phong tỏa vùng dịch nhưng vẫn đảm bảo sự lưu thông hàng hóa, hoạt động kinh doanh, buôn bán của người dân. Chuẩn bị và đảm bảo cung ứng các hàng hóa thiết yếu, tiêu dùng; lương thực, thực phẩm để cung ứng cho người dân khi xảy ra các tình huống xấu, bất ngờ; thực hiện các biện pháp kiểm soát giá cả, chống đầu cơ, tích trữ, tăng giá bất hợp lý.

Thứ chín, Thực hiện tốt chính sách tài khóa, tiền tệ trong phòng chống dịch theo chỉ đạo của Trung ương. Bảo đảm an sinh xã hội đối với người dân trong vùng dịch, nhất là ở khu vực thực hiện cách ly, phong tỏa để người dân yên tâm, thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch. Đảm bảo các điều kiện về ăn ở, sinh hoạt và động viên tinh thần đội ngũ lực lượng tuyến đầu

chống dịch; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, an ninh thông tin, an ninh mạng; phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, không để các loại tội phạm lợi dụng hoạt động trong bối cảnh dịch bệnh phức tạp.

VI. NHIỆM VỤ, PHƯƠNG HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Tình hình dịch COVID-19 trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp, chưa ổn định và khó dự đoán. Miễn dịch đáp ứng do mắc bệnh hoặc tiêm chủng giảm dần theo thời gian. Đồng thời, vi rút liên tục biến đổi với các biến chủng mới, biến chủng phụ tiềm ẩn khả năng lây lan nhanh, tránh được miễn dịch, giảm hiệu quả điều trị, không loại trừ nguy cơ tăng số ca nặng, tử vong trở lại, do vậy các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới cần tập trung vào các nội dung sau:

1. Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch, nhất là sự xuất hiện các biến chủng mới của COVID-19, thường xuyên đánh giá, phân tích tình hình và các yếu tố nguy cơ; chủ động xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó và triển khai đáp ứng với mọi tình huống có thể xảy ra của dịch; kịp thời cập nhật, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn do Bộ Y tế ban hành trong phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiếp tục đẩy nhanh hơn nữa tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 bảo đảm an toàn, khoa học, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Sở Y tế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các địa phương triển khai việc tăng cường tiêm vắc xin phòng COVID-19 đối tượng 5-11 tuổi và 12-17 tuổi.

3. Chuẩn bị sẵn sàng và tổ chức tốt công tác thu dung, điều trị; đảm bảo thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19.

4. Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch, đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh thông tin về tác dụng, hiệu quả của vắc xin trong ngăn ngừa bệnh nặng, tử vong, khuyến khích, vận động người dân tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; truyền thông về thông điệp “Thực hiện 2K (Khẩu trang, khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân”.

5. Thực hiện tốt các Dự án, Đề án đã được duyệt để nâng cao năng lực y tế dự phòng và y tế cơ sở về nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị sẵn sàng đáp ứng với các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh trong tương lai.

VII. KIẾN NGHỊ

1. Chính phủ ban hành danh mục và số lượng trang thiết bị y tế, vật tư y tế, trang phục phòng chống dịch... dự trữ tại tỉnh để phòng chống dịch chủ động.

2. Bộ Y tế phối hợp với Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể về chế độ trực, phụ cấp trực dịch của Ban Chỉ đạo tỉnh, huyện, xã; trực của Sở Y tế, các bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế (thành phần, số lượng tham gia trực, thời gian, chế độ,... theo tình hình dịch) để có cơ sở phân công nhân lực trực dịch và thanh quyết toán.

3. Bộ Y tế tiếp tục rà soát các văn bản liên quan đến chẩn đoán, điều trị và giám sát; các quy định về cách ly y tế; đặc biệt là việc điều trị tại nhà, điều trị tại cơ sở y tế, điều trị tại các cơ sở mở rộng (ký túc xá, trường học....); vấn đề xét nghiệm chẩn đoán xác định, xét nghiệm tầm soát để ban hành cho phù hợp với diễn biến dịch trong giai đoạn mới.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 kỳ họp thứ nhất, quốc hội khóa XV tỉnh Bình Định./.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban CD PCD COVID-19 tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, LĐ-TB&XH,
Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, NVD, NVY, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng